

Bản án số: 208/2018/HS-PT

Ngày: 17/5/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Hà.

2. Ông Huỳnh Văn Trục.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 148/2018/HSPT ngày 21/3/2018 đối với bị cáo Phạm Phú Khương D do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Phú Khương D; Giới tính: Nam; Sinh ngày 14/01/1988; tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: đường Phạm Viết C, Phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Lô A, Chung cư T, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Phạm Phú G (chết) và bà Chung Thị Mộng L; Vợ: Trần Thị Phương N, sinh năm 1992; Con: có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 01/3/2017 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/03/2017, Phòng CSĐT tội phạm về Ma túy (PC47) Công an tỉnh Đồng Nai phát hiện bắt quả tang Vũ Ngọc D, sinh năm 1982 (trú tại: khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) đang cất giấu 24 đoạn ống nhựa hàn kín, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi vấn là

Heroin. Quá trình điều tra, D khai nhận 24 đoạn ống nhựa hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng trên là ma túy, loại Heroin mua về để phân nhỏ bán lại cho các con nghiện. Nguồn ma túy mua của một người phụ nữ tên N (không rõ họ tên, địa chỉ ở địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh) thông qua số điện thoại di động 0936012551.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai đã đưa Danh đi truy xét xác minh Ngọc. Trên đường đưa D đi truy xét N, N điện thoại cho Danh gặp một người tên D ở khu vực cầu Rạch Chiếc, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh để nhận ma túy. Khi tổ tuần tra đưa Danh đến khu vực Khu phố 2, phường An Phú, Quận 2 phát hiện Phạm Phú Khương D có nhiều biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện trong người của D có 10 gói nylon hàn kín gồm: 06 (sáu) gói nylon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng (Theo kết luận giám định số 58/PC54-GĐMT ngày 05/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận là chất ma túy loại Heroin, có trọng lượng 5,0049 gram và 04 (bốn) gói nylon màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng (Theo kết luận giám định số 58/PC54-GĐMT ngày 05/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận là chất ma túy loại Heroin, có trọng lượng 1,5028 gram).

Khám xét khẩn cấp nơi ở của D tại nhà số A5, chung cư T, phường Thạnh M, Quận K thu giữ: 09 gói nylon màu xanh hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng (D khai là Heroin do N giao trước đó, bán chưa hết). Theo kết luận giám định số 58/PC54-GĐMT ngày 05/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận là: Chất ma túy loại Heroin, có trọng lượng 7,5811 gram.

Quá trình điều tra, D khai số ma túy thu giữ là Heroin do người phụ nữ tên Ngọc giao để bán lại cho các con nghiện từ thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến khu vực cầu Rạch Chiếc, phường An Phú, Quận 2 mua. Mỗi lần, Ngọc giao cho D từ 10 đến 12 gói ma túy, mỗi gói bán với giá 500.000 đồng. Nếu bán được 1.000.000 đồng thì D được hưởng 50.000 đồng tiền công. Khi nào bán hết ma túy thì gọi điện thoại cho Nc giao ma túy và lấy tiền.

Do không xác định được họ, tên của Ngọc nên không truy tìm được Ngọc. Ngoài ra, giữa K và D không quen biết nhau và chưa giao dịch mua bán ma túy với nhau lần nào nên không có căn cứ xác định K và D liên quan đến cùng một vụ án. Do vậy, Phòng CSĐT tội phạm về Ma túy (PC47) Công an tỉnh Đồng Nai đã chuyển giao Phạm Phú Khương D cùng tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 06 (sáu) gói nylon màu xanh hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng. Theo kết luận giám định số 58/PC54-GĐMT ngày 05/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận là chất ma túy loại Heroine, có trọng lượng 5,0049 gram.

- 04 (bốn) gói nylon màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng. Theo kết luận giám định số 58/PC54-GĐMT ngày 05/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận là chất ma túy loại Heroine, có trọng lượng 1,5028 gram.

- 09 (chín) gói nylon màu xanh hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng. Theo kết luận giám định số 58/PC54-GĐMT ngày 05/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận là chất ma túy loại Heroine, có trọng lượng 7,5811 gram.

- 01 (một) xe mô tô biển số 84H8 – 1595, hiệu Yamaha, màu xanh bạc, số máy: 001558, số khung: 001558. Qua xác minh được biết chiếc xe trên do bà Lê Thị Mỹ, địa chỉ: đường Phạm Hồng Thái, khóm L, phường L, thành phố T tỉnh Trà Vinh đứng tên sở hữu. Sau nhiều lần mua đi bán lại, hiện anh Nguyễn Thanh T địa chỉ: chung cư T, phường M, Quận L là người sử dụng hợp pháp. Ngày 29/02/2017, anh Tuấn cho D mượn chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Việc D sử dụng chiếc xe trên đi mua bán ma túy, anh Tuấn không biết nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho anh T.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh xám có imei: 351506049407894, số sim: 01228978689 thu giữ của bị cáo D.

- Số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của D.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố bị cáo Phạm Phú Khương D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h Khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Phú Khương D 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bổ sung, buộc nộp lại tiền thu lợi bất chính, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/02/2018, bị cáo Phạm Phú Khương D có đơn kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Phú Khương D giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt mức án quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng như các tình tiết định khung, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã kết luận đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Phú Khương D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h Khoản

2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), là đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời gian luật định và hợp lệ nên cần được xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo D xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có thêm được tình tiết giảm nhẹ gì mới. Mức án 09 (chín) năm tù đối với bị cáo Phạm Phú Khương D mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo D và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo D không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội chấp hành xong bản án, làm lại cuộc đời vì gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo phạm tội lần đầu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Phú Khương D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, cụ thể: Muốn kiếm tiền tiêu xài nên bị cáo đã giúp sức cho một đối tượng tên Ngọc (không rõ lai lịch tại Thành phố Hồ Chí Minh) mua bán trái phép ma túy để kiếm lời.

Vào ngày 01/3/2017, khi bị cáo mang ma túy đến nơi hẹn theo yêu cầu của Ngọc để bán cho người mua thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng là 10 gói ma túy. Qua khám xét tại nơi ở của bị cáo, Công an thu giữ thêm 09 gói ma túy mà Ngọc đưa cho bị cáo trước đó cất giữ để bán cho người mua theo yêu cầu của Ngọc.

Vật chứng thu giữ của bị cáo Phạm Phú Khương D: Theo bản kết luận giám định của 58/PC54-GĐMT ngày 05/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Chất bột màu trắng chứa trong mẫu M11 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là 5,0049g, có Heroin;

- Chất bột màu trắng chứa trong mẫu M12 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là 1,5208g, có Heroin;

- Chất bột màu trắng chứa trong mẫu M2 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là 7,5811g, có Heroin.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Phạm Phú Khương D tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án: Biên bản bắt người

phạm tội quả tang, biên bản thu giữ đồ vật – tài liệu, kết luận giám định cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra.

Với khối lượng ma túy dùng để mua bán và hành vi của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố và xét xử bị cáo Phạm Phú Khương D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/02/2018, bị cáo có đơn kháng cáo là làm trong thời hạn luật định và hợp lệ.

Xét, về thành phần Hội đồng xét xử tại Tòa án cấp sơ thẩm thể hiện: theo biên bản phiên tòa ngày 06/02/2018 thì Hội thẩm nhân dân là các ông bà Võ Văn Lợi và Nguyễn Thị Chi là những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa; nhưng tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXX-HS ngày 22/01/2018, Biên bản nghị án và Bản án gốc cùng ngày 06/02/2018, đều xác định Hội thẩm nhân dân là các ông, bà Phạm Văn Phước và Nguyễn Thị Chi là người tiến hành tố tụng xét xử vụ án. Là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng theo quy định tại các Điều 255, 326 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngoài ra, theo bản kết luận giám 58/PC54-GĐMT ngày 05/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai về vật chứng thu giữ của bị cáo Phạm Phú Khương D xác định có tổng khối lượng 14,1068g (mười bốn phẩy một không sáu tám gram), có Heroin. Nhưng cấp sơ thẩm không trả hồ sơ điều tra bổ sung yêu cầu Cơ quan giám định kết luận giám định bổ sung để xác định trọng lượng Heroin làm căn cứ để xác định khung hình phạt khi xét xử đối với bị cáo Phạm Phú Khương D là chưa đúng với quy định của pháp luật về giám định trong tố tụng hình sự, theo quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007, Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Hội đồng xét xử xét thấy cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm và việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Do đó, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố và xét xử lại theo thủ tục chung.

Đối với kháng cáo của bị cáo Phạm Phú Khương D xin giảm nhẹ hình phạt, do bản án sơ thẩm bị hủy toàn bộ nên không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 355; điểm b Khoản 1, điểm b Khoản 2 và Khoản 5 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh để chuyển hồ sơ vụ án đến Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung. Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Phú Khương D cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý lại vụ án.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 2 (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp (1)
- THA Quận 2 (2)
- TAND Quận 2 (2)
- Công an Quận 2 (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (26) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 00 ngày 17 tháng 5 năm 2018 tại Phòng nghị án thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Hà.

2. Ông Huỳnh Văn Trục.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 148/2018/TLPT-HS ngày 21/3/2018 đối với bị cáo:

Bị cáo Phạm Phú Khương D, sinh năm 1988.

Đã bị Tòa án nhân dân Quận 2 xử phạt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 2 Điều 194 luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) với mức hình phạt 09 (chín) năm tù.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Các vấn đề chung:

- Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ.

- Cần xem xét thêm các chứng cứ về giám định hàm lượng, loại, chất ma túy thu giữ để làm định khung hình phạt của các bị cáo mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được.

Kết quả biểu quyết: 03/03

2. Các vấn đề giải quyết đối với vụ án:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 03/03

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ..phút ngày 17 tháng 5 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA